

QUY CHẾ

TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2010 CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010, hay còn gọi là Đại hội đồng cổ đông thường niên lần thứ hai (sau đây gọi là Đại hội) của Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank).

2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội, các bên tham gia Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

Điều 2: Điều kiện tham dự họp Đại hội

Các cổ đông hoặc người đại diện theo uỷ quyền của các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự họp Đại hội có quyền trực tiếp tham dự họp Đại hội hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự họp Đại hội.

CHƯƠNG II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN VÀ CÁC BÊN THAM DỰ HỌP ĐẠI HỘI

Điều 3: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông và người được uỷ quyền

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động Vietinbank.

2. Tại Đại hội, mỗi cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền hoặc người được uỷ quyền khi tới tham dự họp Đại hội phải mang theo Chứng minh thư nhân dân (hoặc

giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Giấy mời, Giấy uỷ quyền (nếu có), nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết (trong đó có ghi mã số đại biểu tham dự và số cổ phần có quyền biểu quyết). Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông có mặt tại Đại hội.

3. Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền hoặc người được uỷ quyền đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký dự họp ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

4. Tuân thủ sự điều hành của Ban Chủ tọa và Ban tổ chức Đại hội, không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội. Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền hoặc người được uỷ quyền có thể phát biểu trực tiếp tại Hội trường hoặc ghi ý kiến phát biểu vào Phiếu ghi ý kiến đóng góp và gửi cho Ban tổ chức Đại hội để giải quyết. Khi có nhu cầu phát biểu trực tiếp tại Hội trường, cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền hoặc người được uỷ quyền cần đăng ký với Ban tổ chức Đại hội, khi được mời phát biểu phải nêu rõ họ tên, địa chỉ, mã số đại biểu tham dự, sau đó trình bày vấn đề cần phát biểu.

5. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam quyết định thành lập.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thực hiện:

- Kiểm tra tư cách cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền hoặc người được uỷ quyền đến dự họp: Giấy chứng minh thư nhân dân (hoặc giấy tờ tùy thân khác có khả năng chứng minh), Giấy mời, Giấy uỷ quyền (đối với người đại diện theo uỷ quyền hoặc người được uỷ quyền);

- Phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và tài liệu cho cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền hoặc người được uỷ quyền;

- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.

3. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Ban chủ toạ đề cử và được Đại hội thông qua.

2. Ban kiểm phiếu thực hiện:

- Hướng dẫn đại biểu cách sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết;
- Thu Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết sau khi Đại hội biểu quyết và tiến hành

kiểm phiếu;

- Lập biên bản kiểm phiếu;

- Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

3. Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành chức năng và nhiệm vụ của mình.

Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban Chủ toạ và Ban thư ký

1. Ban Chủ toạ gồm một Trưởng ban và một số thành viên do Đại hội biểu quyết thông qua, thực hiện điều khiển cuộc họp Đại hội.

2. Quyết định của Ban Chủ toạ về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình họp của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Ban Chủ toạ có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự, hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

4. Ban Chủ toạ có thể hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động Vietinbank) và tại một địa điểm khác do Trưởng Ban Chủ toạ quyết định mà không cần lấy ý kiến của Đại hội đồng cổ đông nếu nhận thấy rằng:

- Hành vi của những người có mặt làm mất trật tự hoặc có khả năng làm mất trật tự của cuộc họp; hoặc

- Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của cuộc họp Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5. Ban thư ký do Ban Chủ toạ cử, thực hiện ghi chép Biên bản họp Đại hội, dự thảo Nghị quyết Đại hội và các công việc trợ giúp theo phân công của Ban Chủ toạ.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 7: Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để triệu tập họp Đại hội.

Điều 8: Cách thức tiến hành Đại hội

1. Đại hội dự kiến diễn ra trong ½ ngày.
2. Đại hội sẽ thông qua Chương trình họp Đại hội, lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình họp Đại hội.

Điều 9: Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội

1. Các vấn đề được thông qua tại cuộc họp Đại hội phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền, người được ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

2. Đối với quyết định thông qua định hướng hoạt động và phát triển của VietinBank theo đề xuất của Hội đồng quản trị; phương án tăng vốn điều lệ; sửa đổi, bổ sung điều lệ Vietinbank thì phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện theo ủy quyền, người được ủy quyền có mặt tại Đại hội chấp thuận.

Điều 10: Biên bản cuộc họp Đại hội

Nội dung cuộc họp Đại hội được lập thành biên bản và lưu trữ theo quy định. Biên bản cuộc họp Đại hội được lập và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp Đại hội.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 11: Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 7 Quy chế này, thì việc triệu họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc.

Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12: Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 6 chương, 12 điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Cổ đông, những người tham dự họp Đại hội và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TRƯỞNG BAN CHỦ TOẠ